

Số: 3072/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển mỏ Thiên Ứng, Lô 04-3

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Dầu khí ngày 14 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại Tờ trình số 5663/TTr-KTDK ngày 08 tháng 8 năm 2024; kết quả thẩm định Kế hoạch phát triển mỏ Thiên ứng, Lô 04-3 của Hội đồng thẩm định kế hoạch phát triển mỏ dầu khí tại Tờ trình số 9312/TTr-HĐTĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Ghi nhận kết quả thực hiện Kế hoạch khai thác sớm mỏ Thiên Ứng, Lô 04-3 được phê duyệt tại Quyết định số 443/QĐ-BCT ngày 14 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Yêu cầu Vietsovpetro tiếp tục vận hành, khai thác mỏ đối với các công trình hiện hữu và thực hiện các hạng mục công việc đã được phê duyệt.

2. Phê duyệt Kế hoạch phát triển mỏ Thiên Ứng, Lô 04-3 do Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro (Vietsovpetro) lập và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trình Bộ Công Thương tại Tờ trình số 5663/TTr-KTDK ngày 08 tháng 8 năm 2024 theo Phương án 2 với các nội dung chính như sau:

- Khoan mới/cắt thân: 02 giếng.
- Tổng chi phí khoan và kết nối 02 giếng là 23,2 triệu USD.
- Ghi nhận chi phí vận hành giai đoạn 2024-2030 là 127,7 triệu USD.
- Ghi nhận đến hết năm 2023 đã trích nộp 11,2 triệu USD Quỹ bảo đảm nghĩa vụ thu dọn công trình dầu khí mỏ Thiên Ứng, Lô 04-3.

- Gia tăng sản lượng khai thác giai đoạn 2024-2030 dự kiến là khoảng 295,5 triệu m³ khí và 44,6 ngàn m³ condensate; tổng sản lượng khai thác giai đoạn 2024-2030 là 840,5 triệu m³ và 102,2 ngàn m³ condensate; sản lượng khai thác của toàn mỏ Thiên Ưng (giai đoạn 2016-2030: từ khi có dòng khí đầu tiên tới thời điểm không còn hiệu quả kinh tế) là 1.886,8 triệu m³ khí và 388,2 ngàn m³ condensate.

Điều 2. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chỉ đạo và giám sát Vietsovpetro:

- Nghiên cứu tối ưu vị trí các giếng khoan khai thác mới/giếng cắt thân nhằm giảm thiểu rủi ro về mặt địa chất và tối ưu chi phí.

- Nghiên cứu, triển khai công tác thăm dò bổ sung các khu vực tiềm năng tại cấu tạo Mãng Cầu để bổ sung tài nguyên, gia tăng sản lượng khai thác khí và condensate, nâng cao hiệu quả kinh tế của dự án.

- Tiếp tục nghiên cứu tìm giải pháp xử lý/tách lọc CO₂ (trong trường hợp hàm lượng CO₂ trong chất lưu từ các giếng khoan bổ sung cao hơn dự kiến).

- Tiếp tục nghiên cứu nguồn gốc và sự phân bố CO₂ trong các tập vỉa sản phẩm, cập nhật mô hình mô phỏng mỏ, tối ưu các chế độ khai thác; nghiên cứu áp dụng các công nghệ tiên tiến trong công tác khoan, hoàn thiện giếng, khai thác, thu gom, xử lý và vận chuyển dầu khí nhằm đạt hệ số thu hồi khí và condensate cao nhất.

- Tiếp tục nghiên cứu giải pháp để gia tăng hệ số thu hồi dầu khí.

- Lập và trình phê duyệt Kế hoạch thu dọn công trình dầu khí mỏ Thiên Ưng, Lô 04-3 và tiếp tục trích nộp Quỹ bảo đảm nghĩa vụ thu dọn công trình dầu khí mỏ Thiên Ưng, Lô 04-3 theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Dầu khí và Than, Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng giám đốc Vietsovpetro và các Nhà thầu trong Hợp đồng dầu khí Lô 04-3, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- VPCP;
- Các Bộ: KHĐT, TNMT, TC, XD;
- UBQLV;
- Các Cục/Vụ: ATMT, KHTC;
- Lưu: VT, DKT.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Long

